

Phân tích bài toán

Bài tập mô phỏng công cụ tính toán khoản vay của [Agribank](#)

Tính toán khoản vay

Trả trên nợ dư ban đầu

Số tiền vay

1000000

Thời hạn vay (tháng)

12

Lãi suất cho vay

14

Ngày giải ngân

04/14/2021

Số tiền lãi phải trả

140,000

Số tiền gốc và lãi phải trả

1,140,000

Tính toán khoản vay

#	Kì trả nợ	Trả gốc	Trả lãi	Trả gốc và lãi	Số gốc còn lại
0	2021-4-14				
1	2021-5-14	83,333	11,667	95,000	916,667
2	2021-6-14	83,333	11,667	95,000	833,334
3	2021-7-14	83,333	11,667	95,000	750,001
4	2021-8-14	83,333	11,667	95,000	666,668
5	2021-9-14	83,333	11,667	95,000	583,335
6	2021-10-14	83,333	11,667	95,000	500,002
7	2021-11-14	83,333	11,667	95,000	416,669
8	2021-12-14	83,333	11,667	95,000	333,336
9	2022-1-14	83,333	11,667	95,000	250,003
10	2022-2-14	83,333	11,667	95,000	166,670
11	2022-3-14	83,333	11,667	95,000	83,337
12	2022-4-14	83,337	11,663	95,000	0

Về kì trả nợ

- Mỗi tháng sẽ trả gốc dựa trên số tiền vay chia đều cho số tháng vay
- Mỗi tháng sẽ trả lãi dựa trên tổng số lãi chia đều cho số tháng vay
- Kì trả nợ sẽ được tính là 1 tháng.

Ví dụ: 2021-3-31 thì 1 tháng sau sẽ là 2021-5-1 (vì không có ngày 2021-4-31), 1 tháng tiếp theo là 2021-6-1.

Công thức

- Trả lãi hàng tháng (interest per month): $\text{Math.round}((\text{số tiền vay} * \text{lãi suất})/1200)$
- Tổng số tiền lãi phải trả: $\text{Math.round}((\text{số tiền vay} * \text{lãi suất} * \text{thời hạn vay})/1200)$
- Trả gốc hàng tháng: $\text{Math.round}(\text{số tiền vay} / \text{thời hạn vay})$
- Gốc còn lại tháng i (original per month): $\text{số tiền vay} - \text{Trả gốc hàng tháng} * i$